

Cơ sở để tìm đỉnh mới, phái sinh khó trading

Chuyên viên phân tích
Nguyễn Phú Cường

cuong.nghiempfu@mbs.com.vn

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)



Nhận định thị trường

Thị trường cơ sở có diễn biến mới từ nhóm cổ phiếu ngân hàng sau thông tin Ngân hàng Nhà nước ra quy định mới về tỷ lệ dự trữ bắt buộc. Chỉ số chốt phiên tăng hơn 40 điểm, trong 5 mã tăng trần thì có tới 4 mã thuộc nhóm ngân hàng (MBB, VPB, ACB, HDB). Thị trường phái sinh phần lớn thời gian dao động trong biên độ 10 điểm dù chốt phiên tăng 47 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên hôm qua, còn 308 nghìn hợp đồng.

Thị trường cơ sở tăng mạnh trong trạng thái “xanh vỏ đỏ lòng” trong khi phái sinh được kích bởi nhóm cổ phiếu ngân hàng trong rổ Vn30. Mức tăng mạnh khiến HĐTL tháng gần nhất đi ra ngoài dải Bollinger band, do vậy nhiều khả năng thị trường sẽ có sự nhịp điều chỉnh ở phiên ngày mai.

Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M		
Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	LONG	LONG
Hỗ trợ	1.780- 1.781	1.772- 1.773
Kháng cự	1.790- 1.793	1.790- 1.793

Chiến lược đầu tư

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược giao dịch: LONG khi chỉ số điều chỉnh về vùng 1.780 – 1.782 điểm, cắt lỗ nếu thủng 1.777 điểm. SHORT: Việc basis co lại sẽ khó cho hoạt động short lúc này, tuy vậy có thể cân nhắc quanh 1.772 – 1.774 điểm, cắt lỗ khi vượt 1.780 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	LONG tại các nhịp điều chỉnh với kỳ vọng phái sinh tăng điểm lên vùng 1.800 điểm.

Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
Vn-Index	1,640.69	29.09	1.81%
VN30	1,793.78	40.07	2.28%

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	44,922.27	463.66	1.04%
S&P500	6,466.58	20.82	0.32%
S&P 500 VIX	14.64	0.15	1.04%
Nikkei 225	42,688.50	-586.17	-1.35%
Kospi	3,225.66	1.29	0.04%
Shanghai	3,666.44	-17.02	-0.46%
Hang Seng	25,518.00	-95.67	-0.37%
FTSE 100	9,160.80	-4.43	-0.05%
DAX	24,240.00	50.09	0.21%
CAC 40	7,825.65	20.68	0.26%

Thị trường hàng hóa

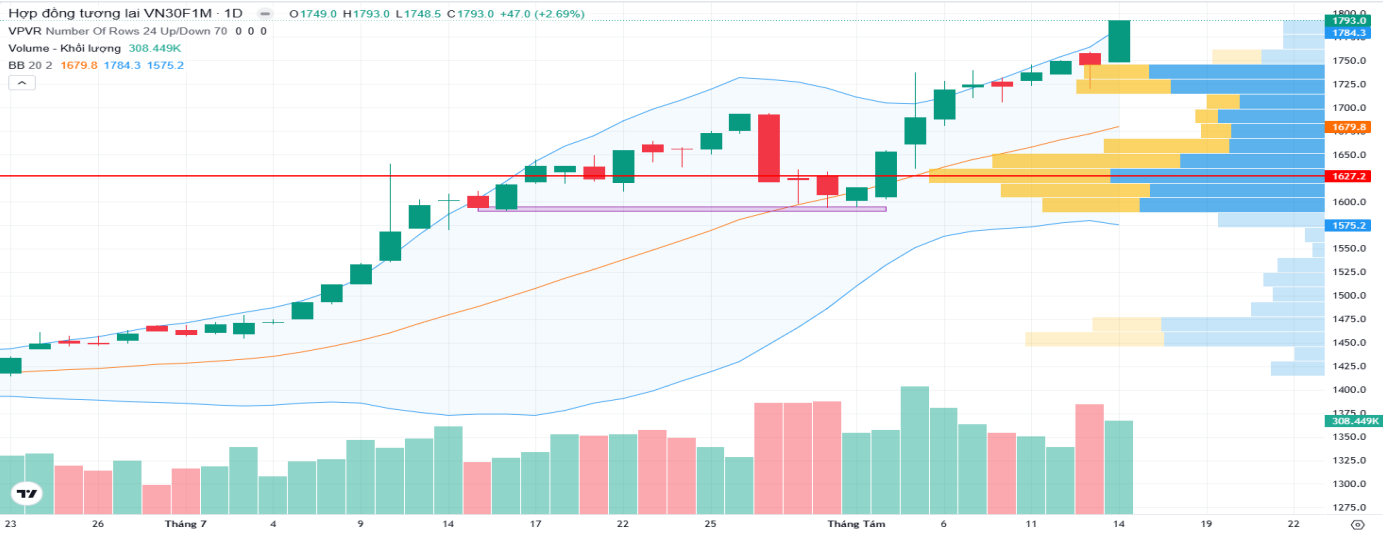
Vàng	3,394.82	-13.48	-0.40%
Dầu WTI	62.89	0.24	0.38%
Dầu Brent	65.89	0.26	0.40%

HĐTL chỉ số VN30

Index	Last	Chg.	Basis
4111F8000	1,793.0	47.00	-0.78
VN30F2509	1,780.0	41.10	-13.78
VN30F2512	1,760.0	36.20	-33.78
4111G3000	1,755.4	32.40	-38.38

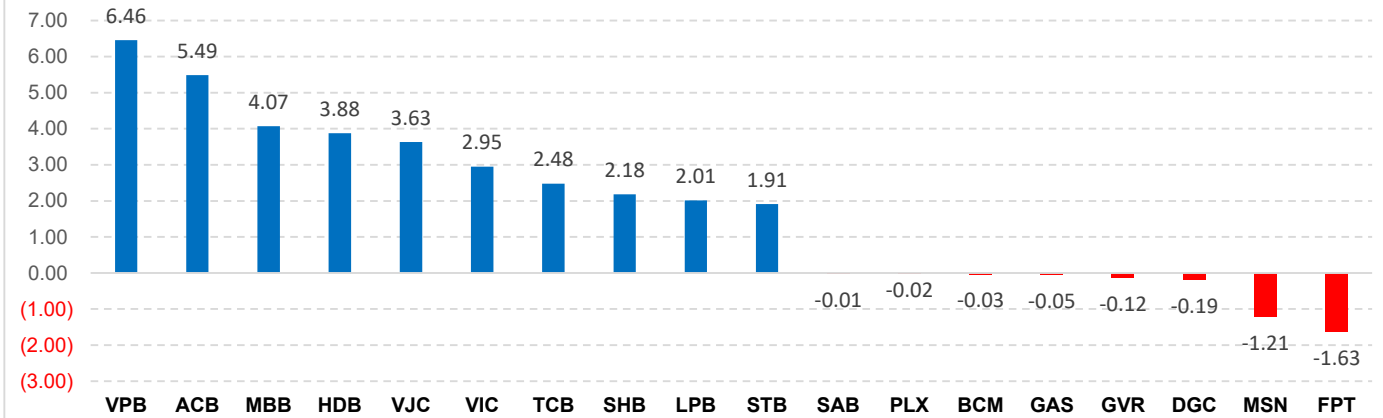
Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1,793.78	40.07		
4111F8000	21/08/2025	7	308,449	56,234	1,793.0	47.0	1794.16	1.16
VN30F2509	18/09/2025	35	2,841	5,678	1,780.0	41.1	1795.94	15.94
VN30F2512	18/12/2025	126	258	607	1,760.0	36.2	1801.73	41.73
4111G3000	19/03/2026	217	179	190	1,755.4	32.4	1807.54	52.14

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)



Tuyên bố miễn trách nhiệm:
Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.